

Số: 451/KH-SKHĐT

Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin ngành Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2013 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Kế hoạch hành động số 70/KH-UBND ngày 30/3/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về thực hiện Nghị quyết 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

Căn cứ Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2020 về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2020 phê duyệt chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020 triển khai chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến 2025.

Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin ngành Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021 với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Chuyên đổi số của Sở Kế hoạch và Đầu tư là nhiệm vụ quan trọng để hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế góp phần phát triển chính quyền số, phát triển kinh tế số trong ngành Kế hoạch và Đầu tư.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành và các hệ thống thông tin quản lý ngành kế hoạch và đầu tư được vận hành ổn định thông suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã. Hình thành các phần mềm quản lý theo hướng tích hợp, số hóa thông tin từ các ngành, địa phương, người dân, doanh nghiệp và có sự chia sẻ, phân công quản lý phù hợp, thống nhất. Ứng dụng một cách đồng bộ linh hoạt hoàn toàn bằng công nghệ thông tin khi giao tiếp người dân doanh nghiệp và toàn xã hội.

- Xây dựng Chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh, ngành, địa phương được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo 03 cấp; Nghiên cứu, xây dựng và ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê về kinh tế số; xây dựng phương pháp mới trong thu thập dữ liệu nhằm đo lường tác động của chuyển đổi số lên các mặt kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hoàn thành kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý, hoạt động doanh nghiệp thống nhất trên địa bàn tỉnh góp phần tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, chia sẻ cho người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho các mô hình, hoạt động kinh doanh mới dựa trên nền tảng công nghệ số, đồng thời phát hiện và ngăn chặn kịp thời các ảnh hưởng tiêu cực cho xã hội và nền kinh tế, tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các mô hình kinh doanh mới và mô hình kinh doanh truyền thống.

- Chủ trì xây dựng và triển khai chương trình chuyển đổi số trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh cho các đối tượng hợp tác xã và hộ kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, lồng ghép nhiệm vụ hỗ trợ chuyển đổi số trong các chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Đẩy mạnh, thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ nước ngoài và các đối tác quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, kinh tế số;

2. Chỉ tiêu

- 100% hoạt động quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước.

- 90% dịch vụ công đủ điều kiện công bố mức độ 4.

- 100% quy trình xử lý dịch vụ hành chính được thực hiện bằng quy trình số.

- 80% dữ liệu chuyên ngành qua hệ thống số hóa dùng chung của tỉnh.

- 80% hồ sơ quản lý đầu tư ngoài ngân sách, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được số hóa.

- Năm 2021, vận hành ổn định, thông suốt Hệ thống thông tin quản lý doanh nghiệp, quản lý dự án đầu tư ngoài ngân sách, quản lý đầu tư công cấp tỉnh, hệ thống báo cáo kinh tế xã hội;

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trên cơ sở những mục tiêu, chỉ tiêu cần thực hiện đã đề ra. Trong đó bảo đảm khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu lớn, đồng thời bảo đảm sự kết nối giữa các hệ thống thông tin, bảo đảm tuân thủ Khung Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp. Cụ thể, Kế hoạch bao gồm những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức chuyển đổi số trong ngành Kế hoạch và Đầu tư

- Nâng cao nhận thức cán bộ, công chức ngành kế hoạch và đầu tư trong việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước ngành kế hoạch và đầu tư; tăng cường công tác tham mưu các cơ chế chính sách, giải pháp và đầu tư có hiệu quả góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tăng cường tập huấn, nâng cao nhận thức cộng đồng doanh nghiệp tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường.

- Xây dựng các giải pháp tuyên truyền để khuyến khích các cá nhân tổ chức doanh nghiệp tham gia trên các hệ thống thông tin quản lý của ngành Kế hoạch và Đầu tư.

- Vận động, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đề xuất các mô hình, hoạt động kinh doanh mới dựa trên nền tảng công nghệ số, đồng thời phát hiện và ngăn chặn kịp thời các ảnh hưởng tiêu cực cho xã hội và nền kinh tế, tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các mô hình kinh doanh mới và mô hình kinh doanh truyền thống.

- Ban hành bộ tiêu chí sử dụng dữ liệu về kết quả triển khai quy trình số hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, dịch vụ công trực tuyến, phản ánh hiện trường, công tác cập nhật báo cáo số để làm tiêu chí quan trọng đánh giá xếp loại công chức, viên chức cuối năm.

2. Chuyển đổi số trong quản lý nhà nước lĩnh vực kế hoạch và đầu tư:

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cấp phát chữ ký số cho 100% cán bộ, công chức, viên chức của ngành Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo 100% cán bộ công chức ký số qua mạng hoặc qua điện thoại di động.

- Ban hành quy chế thực hiện nghiêm đảm bảo 100% văn bản quản lý nhà nước thực hiện qua môi trường mạng, trong đó 100% các văn bản ban hành có áp dụng chữ ký số.

- Rà soát hoàn thiện bộ thủ tục hành chính của đơn vị đảm bảo dịch vụ công được ứng dụng các tiện ích đã được triển khai để áp dụng đảm bảo đủ điều kiện công bố mức độ 4.

- Lập kế hoạch và sử dụng công cụ số hóa dùng chung của tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổ chức số hóa dữ liệu ngành Kế hoạch và Đầu tư.

- Triển khai Hệ thống báo cáo chỉ tiêu kinh tế xã hội đến cấp xã theo hướng số hóa các chỉ tiêu quản lý kinh tế xã hội, thông tin trao đổi báo cáo giữa các cấp hành chính, các bộ phận trên môi trường mạng; mỗi chỉ tiêu được giao cho một cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm và cập nhật nhưng nhiều cơ quan được chia sẻ, sử dụng. Xây dựng trung tâm phân tích số liệu Kinh tế xã hội phục vụ sự chỉ đạo điều hành KTXH của tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp tập trung và được phân cấp khai thác quản lý giữa các Sở, ban ngành và địa phương theo hướng triển khai Hệ thống quản lý thông tin doanh nghiệp tích hợp với hệ thống quản lý doanh nghiệp quốc gia, hình thành một cổng thông tin giao tiếp, tương tác doanh nghiệp để số hóa hệ thống báo cáo doanh nghiệp, dữ liệu đăng ký kinh doanh, hồ sơ pháp lý được định danh..

- Triển khai số hóa hoạt động quản lý dự án đầu tư ngoài ngân sách trên Hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư ngoài ngân sách, hình thành một kênh hỗ trợ, giám sát, đánh giá các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên môi trường mạng nhằm nâng cao tính công khai, minh bạch.

- Triển khai Hệ thống quản lý đầu tư công từ cấp tỉnh đến cấp xã đảm bảo việc theo dõi, báo cáo, phân bổ nguồn lực, giám sát, đánh giá được thực hiện trên môi trường mạng.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, thúc đẩy phát triển Kinh tế số.

- Nghiên cứu, xây dựng và ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê về kinh tế số; xây dựng phương pháp mới trong thu thập dữ liệu nhằm đo lường tác động của chuyển đổi số lên các mặt kinh tế - xã hội và người dân.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về doanh nghiệp, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho các mô hình, hoạt động kinh doanh mới dựa trên nền tảng công nghệ số, đồng thời phát hiện và ngăn chặn kịp thời các ảnh hưởng tiêu cực cho xã hội và nền kinh tế, tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các mô hình kinh doanh mới và mô hình kinh doanh truyền thống;

- Triển khai nâng cấp Phần mềm quản lý theo hướng người dân, doanh nghiệp, các Sở, ban ngành, địa phương là chủ thể của việc chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, định danh và được khai thác để phục vụ chính người dân, doanh nghiệp và các cơ quản lý.

- Xây dựng Hệ sinh thái chuyển đổi số doanh nghiệp trong các lĩnh vực: Dịch vụ công; quản trị doanh nghiệp, dịch vụ tài chính, kết nối và mở rộng thị trường.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số bằng những cơ chế chính sách đặt thù.

4. Huy động nguồn lực

- Lồng ghép, ưu tiên nguồn lực cho các chương trình đào tạo nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về chuyển đổi số.

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực có sẵn để số hóa dữ liệu đảm bảo tiết kiệm ngân sách trong việc số hóa trên cơ sở ứng dụng nền tảng số hóa dùng chung toàn tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Huy động các nguồn kinh phí để tiếp tục đầu tư hạ tầng trang thiết bị cho cán bộ công chức viên chức trong đơn vị, nâng cao chất lượng đường truyền. Đặt biệt trang bị máy tính laptop hoặc Ipad để cán bộ công chức thực hiện công việc trên môi trường mạng.

- Tăng cường huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để hoàn thiện các hệ thống thông tin số hóa hoạt động quản lý nhà nước thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

5. An toàn thông tin

- Hướng dẫn cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin trong quản lý nhà nước, an toàn thông tin mạng của các hệ thống quản lý.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Tích cực tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Tổng kinh phí giai đoạn dự kiến: 5.900 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí:

- + Từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên, chi sự nghiệp và chi đầu tư phát triển.

+ Các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Thành lập Tổ công nghệ thông tin trực thuộc Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư nhằm tăng cường vai trò của cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin của đơn vị. Có phân công trách nhiệm vụ thể trong việc quản lý vận hành các hệ thống thông tin. Hình thành các tổ số hóa dữ liệu theo chuyên ngành và thúc đẩy khai thác vận hành các hệ thống.

- Ban hành quy định vận hành của các hệ thống thông tin và phân công trách nhiệm theo dõi thúc đẩy việc cập nhật dữ liệu của các tổ chức cá nhân có liên quan vào quy trình quản lý.

- Triển khai bộ tiêu chí làm căn cứ đánh giá các phòng ban và công chức, viên chức trong quá trình triển khai kế hoạch chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

- Thường xuyên đưa nội dung về chuyển đổi số vào các cuộc họp giao ban của cơ quan để có định hướng chỉ đạo xử lý kịp thời các vướng mắc trong quá trình triển khai kế hoạch.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông trong quá trình xây dựng các hệ thống thông tin và thực hiện tốt công tác tuyên truyền đảm bảo an toàn thông tin mạng.

2. Các phòng chuyên môn

- Phối hợp, hỗ trợ việc triển khai các nội dung trong Kế hoạch.

- Tăng cường tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai Chương trình chuyển đổi số của tỉnh, của ngành.

- Cân đối bố trí nguồn kinh phí để thực hiện

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, ngành, địa phương kịp thời báo cáo Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (đề b/c);
- Sở TTTT;
- Ban Giám đốc Sở;
- các phòng chuyên môn, TTXT;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Quốc Sơn